

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2022/DS-ST**

Ngày: 18-5-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**

2. Bà **Trần Thị Kim Tân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Lý** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **151/2021/TLST-DS** ngày 03 tháng 11 năm 2021, về “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Văn Thị T**, sinh năm: 1981.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Bá Đ, sinh năm: 1988; địa chỉ: A đường số 2, ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 07-7-2021). (Có mặt)

- Bị đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, ấp CR, xã S, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang tạm giam tại: Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 07-7-2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn ông Lê Bá Đ trình bày:

Vào ngày 26-01-2021, bà Trần Thị H vay của chị Văn Thị T **1.350.000.000**

(Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng, thời hạn 03 tháng, lãi suất 3%/tháng, bà H có viết giấy. Đến ngày 06-4-2021, bà Trần Thị H viết “Giấy cam kết trả nợ đúng ngày”. Đến hạn, bà Trần Thị H không thanh toán. Ngày 07-7-2021, chị Văn Thị T khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc yêu cầu bà Trần Thị H trả **1.350.000.000** (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền gốc, không yêu cầu lãi suất. Ngoài ra, không còn yêu cầu gì khác.

- Bị đơn bà Trần Thị H trình bày:

Tại Bản tự khai của bà Trần Thị H viết ngày 30-3-2022, bà thừa nhận có vay tiền như chị Văn Thị T trình bày, đây là số nợ riêng của bà, bà chấp nhận trả cho chị Văn Thị T **1.350.000.000** (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền gốc.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và sự chấp hành pháp luật của các đương sự cơ bản đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 357, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Trần Thị H trả cho chị Văn Thị T **1.350.000.000** (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xác định quan hệ pháp luật là: “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”; bị đơn (bà Trần Thị H) ở xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng:

Chị Văn Thị T khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị H trả tiền nợ vay quá hạn, không yêu cầu chồng bà cùng liên đới trả nợ, vậy chị Văn Thị T là nguyên đơn, bà Trần Thị H là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng:

Bà Trần Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, nên áp dụng Khoản 1, Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà.

[4] Xét yêu cầu của của nguyên đơn:

Chị Văn Thị T và bà Trần Thị H thống nhất: Bà Trần Thị H có vay tiền của chị Văn Thị T hiện còn nợ **1.350.000.000** (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền gốc, nên áp dụng Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, công nhận đây là sự thật.

Chị Văn Thị T yêu cầu bà Trần Thị H trả **1.350.000.000** (Một tỷ ba trăm năm mươi triệu) đồng tiền gốc, bà Trần Thị H chấp nhận toàn bộ là phù hợp quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Bà Trần Thị H trình bày đã trả cho chị Văn Thị T khoản tiền lãi nhưng không có căn cứ và các bên không có tranh chấp nên không xét.

[5] Về án phí:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên bà Trần Thị H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền các bên tranh chấp 1.350.000.000 đồng là 36.000.000 đồng + (550.000.000 đồng x 3%) = 52.500.000 đồng.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về việc giải quyết vụ án phù hợp tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và sự nhận định trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39; Khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 357, 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bà Trần Thị H phải trả cho chị Văn Thị T **1.350.000.000** (*Một tỷ ba trăm năm mươi triệu*) đồng tiền gốc.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Văn Thị T (*Sau khi án có hiệu lực pháp luật*), bà Trần Thị H phải chịu lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2. Về án phí:

Bà Trần Thị H phải nộp **52.500.000** (*Năm mươi hai triệu năm trăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Văn Thị T **26.250.000** (*Hai mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí, chị đã nộp theo Biên lai thu số **0005814** ngày 18-10-2021, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Văn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; bà Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng